

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HS-PT
Ngày 06-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thùy

Các Thẩm phán: Ông Chu Long Kiếm;

Bà Nguyễn Thị Hoa;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Tống Văn Giang, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 45/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Bế Duy T và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lộc Văn M, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 15 tháng 9 năm 1979, tại xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 02/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc Văn L (đã chết) và bà Hoàng Thị S; vợ Vương Thị H; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 58/HSPT ngày 19/9/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, đã chấp hành xong (đã được xóa án tích); bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/9/2020; có mặt.

2. Hoàng Thị P, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 08 tháng 4 năm 1985, tại xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn N (đã chết) và bà Lê Thị Đ; chồng: Hoàng Văn T; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án: Không; tiền sự: Không;

nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2014/HSST ngày 29/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập xử phạt 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc, đã chấp hành xong (đã được xóa án tích) bị bắt tạm giam từ ngày 08/9/2020 đến ngày 09/10/2020 được áp dụng biện pháp Bảo lãnh, từ ngày 27/11/2020 áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Hoàng Thị H, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 10 tháng 5 năm 1986, tại xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Hoàng Thị V; chồng: Hoàng Văn Q (đã chết); con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2014/HSST ngày 29/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập xử phạt 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc, đã chấp hành xong (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 24/8/2020 đến ngày 26/8/2020 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Lành Thị T, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 24 tháng 01 năm 1984, tại xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn Pò, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lành Văn C và bà Hoàng Thị L; chồng: Chu Văn D; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2014/HSST ngày 29/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc, đã chấp hành xong (đã được xóa án tích); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2020, đến ngày 09/10/2020 được áp dụng biện pháp Bảo lãnh, từ ngày 27/11/2020 áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lộc Văn M:* Bà Hoàng Tô Minh H, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 03 bị cáo đã rút kháng cáo trước khi mở phiên tòa, 15 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 24/8/2021, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đình Lập phát hiện một nhóm đối tượng đang đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa tại khu vực đồi K, thôn P, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; bắt quả tang Hoàng Thị H, Lành Thị T, Hà Văn L, Lộc Văn T và Hà Văn L; thu trên chiếu bạc số tiền 134.700.000 (một trăm ba mươi tư triệu bảy trăm nghìn) đồng cùng một số tài sản, đồ vật khác.

Kết quả điều tra đã xác định được có tổng số có 22 người tham gia đánh bạc, tổ chức đánh bạc trong khoảng thời gian từ 21 giờ 30 phút ngày 28/8/2021 đến 00 giờ 10 phút ngày 24/8/2021 tại khu vực đồi K, thôn P, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn, với tổng số tiền đánh bạc là 134.700.000 đồng. Hành vi cụ thể của các bị cáo như sau:

Bị cáo Hà Văn D và Bé Duy T là người khởi sự, chuẩn bị công cụ cho việc đánh bạc và trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc. Bé Duy T là người cầm cái. Bé Văn T là người giúp Hà Văn D và Bé Duy T thực hiện hành vi “giam tiền”, “bắt sâu” và thu “tiền hồ”. Vũ Đình T có hành vi “giam tiền” trong khoảng thời gian 10 phút, khi được Bé Văn T đi vệ sinh. Các bị cáo còn lại gồm: Hà Văn H, Nguyễn Thị Đ, Lộc Thị T, Hà Văn L, Hoàng Giang N, Lê Thị L, Bé Thị H, Vương Thị D, Hà Văn L, Lương Thị K, Hoàng Thị T, Bé Văn S, Bé Văn S1, Bé Văn H, Lộc Văn M, Hoàng Thị P, Hoàng Thị H, Lành Thị T cùng tham gia đánh bạc. Trong đó, bị cáo Lộc Văn M tham gia đánh bạc từ khoảng 23 giờ đến khi bị Công an phát hiện, với số tiền đánh bạc là 3.000.000 đồng; bị cáo Hoàng Thị P tham gia đánh bạc từ khoảng 23 giờ 15 phút cho đến khi bị Công an phát hiện, với số tiền đánh bạc là 200.000 đồng; bị cáo Hoàng Thị H tham gia đánh bạc từ khoảng 22 giờ 30 phút cho tới khi bị phát hiện, với số tiền đánh bạc là 300.000 đồng; bị cáo Lành Thị T tham gia đánh bạc từ khoảng 22 giờ 30 phút cho tới khi bị phát hiện, với số tiền đánh bạc là 200.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 29/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn đã căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt các bị cáo Lộc Văn M, Hoàng Thị P, Hoàng Thị H, Lành Thị T mỗi bị cáo 03 (ba) năm tù về tội Đánh bạc; phạt bổ sung đối với mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên phạt các bị cáo khác trong vụ án với mức hình phạt cao nhất là 01 năm 03 tháng tù, thấp nhất là 01 năm tù cho hưởng án treo về tội Tổ chức đánh bạc; từ 02 năm 02 tháng tù cho hưởng án treo đến 03 năm 03 tháng tù về tội Đánh bạc; xử lý vật chứng, buộc các bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định.

Trong thời hạn luật định, các bị cáo Bé Duy T, Hà Văn D, Bé Văn T, Lộc Văn M, Hoàng Thị P, Hoàng Thị H, Lành Thị T có đơn kháng cáo về phần hình phạt.

Trước khi mở phiên tòa xét xử phúc thẩm, các bị cáo Bé Duy T, Hà Văn D, Bé Văn T có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo; Tòa án đã ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của các bị cáo Bé Duy T, Hà Văn D, Bé Văn T.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo Lộc Văn M, Hoàng Thị P, Hoàng Thị H, Lành Thị T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ. Bản án sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Lộc Văn M, Hoàng Thị P, Hoàng Thị H, Lành Thị T phạm tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội, không oan. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Trong vụ án này, cả 04 bị cáo đều là người có vai trò thứ yếu, số tiền mà 04 bị cáo sử dụng để đánh bạc ít, thời gian tham gia đánh bạc không nhiều. Sau khi xét xử sơ thẩm, cả 04 bị cáo đều đã thi hành xong hình phạt bổ sung và khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lộc Văn M cung cấp 01 bản sao Huân chương kháng chiến hạng nhì, 01 bản sao Huy chương chiến sĩ giải phóng mang tên ông Lộc Văn L (bố đẻ của bị cáo); bị cáo Hoàng Thị P nộp 01 Đơn trình bày kèm hóa đơn và phiếu siêu âm thể hiện bị cáo đang mang thai khoảng 12 tuần tuổi; bị cáo Hoàng Thị H và bị cáo Lành Thị T cung cấp đơn có xác nhận của UBND xã thể hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình (bị cáo Hoàng Thị H chồng chết, bị cáo Lành Thị T chồng đi khỏi nơi cư trú từ năm 2015 đến nay không có liên lạc). Ngoài ra cả 04 bị cáo đều nộp phiếu thu nộp tiền ủng hộ chống dịch Covid 19. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự.

Mặc dù các bị cáo bị kết án nhưng đã được xóa án tích; bên cạnh đó, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối chiếu với quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, các bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên mức hình phạt tù và cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lộc Văn M: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã thi hành xong hình phạt bổ sung, án phí sơ thẩm và cung cấp Huân chương, Huy chương của ông Lộc Văn L (là bố đẻ của bị cáo); bị cáo đã được xóa án tích và có vai trò thứ yếu trong vụ án. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lộc Văn M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Lộc Văn M, Hoàng Thị P, Hoàng Thị H, Lành Thị T đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm; lời nhận tội của các bị cáo phù hợp các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, việc truy tố và xét xử các bị cáo Lộc Văn M, Hoàng Thị P, Hoàng Thị H, Lành Thị T về tội Đánh bạc theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321

của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Lộc Văn M, Hoàng Thị P, Hoàng Thị H, Lành Thị T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo; mức hình phạt mà Bản án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] Sau khi xét xử sơ thẩm, cả 04 bị cáo đã thi hành xong khoản tiền phạt bổ sung, tiền án phí hình sự sơ thẩm và tham gia ủng hộ quỹ phòng chống dịch Covid 19 tại địa phương; bị cáo Lộc Văn M cung cấp 01 bản sao Huân chương kháng chiến hạng nhì, 01 bản sao Huy chương chiến sĩ giải phóng mang tên ông Lộc Văn L (bố đẻ của bị cáo); bị cáo Hoàng Thị H và bị cáo Lành Thị T cung cấp đơn có xác nhận của UBND xã thể hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình (bị cáo Hoàng Thị H hiện là mẹ đơn thân một mình nuôi 04 con nhỏ, bị cáo Lành Thị T chồng đi khởi nơi cư trú từ năm 2015 đến nay không có liên lạc, một mình nuôi 02 con nhỏ); đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Riêng đối với bị cáo Hoàng Thị P, theo kết quả siêu âm đề ngày 18/5/2021 của Trung tâm y tế huyện Đ thể hiện bị cáo đang mang thai khoảng 12 tuần tuổi, nên ngoài việc được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như đã phân tích ở trên, bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự.

[5] Các bị cáo đã từng bị kết án nhưng đã được xóa án tích; trong vụ án này cả 04 bị cáo đều là người có vai trò thứ yếu, số tiền mà 04 bị cáo sử dụng để đánh bạc ít, thời gian tham gia đánh bạc không nhiều. Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015. Mặt khác, cả 04 bị cáo đều có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng; quá trình sinh sống tại địa phương các bị cáo luôn thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; trong thời gian tại ngoại vừa qua không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật; xét thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[6] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên; Hội đồng xét xử thấy các bị cáo Lộc Văn M, Hoàng Thị P, Hoàng Thị H, Lành Thị T đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật.

[7] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo Lộc Văn M phù hợp với nhận định nêu trên và đúng quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo Lộc Văn M, Hoàng Thị P, Hoàng Thị H, Lành Thị T được Hội đồng xét xử chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

[9] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lộc Văn M, Hoàng Thị P, Hoàng Thị H và Lành Thị T về việc xin hưởng án treo;

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 29/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt đối với các bị cáo Lộc Văn M, Hoàng Thị P, Hoàng Thị H và Lành Thị T; cụ thể như sau:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 65, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với Hoàng Thị P;

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị P 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc; thời gian thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, ngày 06/8/2021.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 65, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với Lộc Văn M, Hoàng Thị H, Lành Thị T;

Xử phạt bị cáo Lộc Văn M 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc; thời gian thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, ngày 06/8/2021.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị H 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc; thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày xét xử phúc thẩm 06/8/2021.

Xử phạt bị cáo Lành Thị T 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc; thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày xét xử phúc thẩm 06/8/2021.

3. Giao các bị cáo Lộc Văn M, Hoàng Thị P, Hoàng Thị H, Lành Thị T cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02

lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lộc Văn M, Hoàng Thị P, Hoàng Thị H, Lành Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Tổ HCTP, KTNV&THA;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Thùy